

# **BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**

## **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 9**

**(Năm Báo cáo: 2014)**

### **I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP:**

#### **1. Những sự kiện quan trọng:**

- Việc thành lập: Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Quận 9 được chuyển đổi từ Công ty Quản lý và phát triển đô thị Quận 9, theo Quyết định số 3133/QĐ-UBND ngày 15/7/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Quản lý và phát triển đô thị Quận 9 thành Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Quận 9.

- Vốn điều lệ: 10.640.205.907 đồng.

#### **2. Quá trình phát triển:**

- Mục tiêu kinh doanh: Hoạt động công ích.

- Ngành, nghề kinh doanh: Quản lý, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp các công trình giao thông, công trình đô thị, dịch vụ công cộng theo phân cấp và chỉ tiêu kế hoạch hoặc đơn đặt hàng của Nhà nước. Thi công các công trình giao thông. Quản lý, cho thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước phân cấp giao Quận quản lý theo quy định. Giải tỏa, di dời và bố trí tái định cư theo quy hoạch của Thành phố. Đầu tư xây dựng các dự án dân cư. Xây dựng công trình đường ống cấp, thoát nước đô thị. Nạo vét kênh rạch-hệ thống thoát nước. Dịch vụ đo đạc bản đồ. Dịch vụ đo vẽ nhà, đất. Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ); thiết kế xây dựng công trình công nghiệp. Giám sát thi công công trình công nghiệp. Tư vấn lập dự án đầu tư, đấu thầu. Thi công công trình điện năng (nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến thế). Thi công các công trình xây dựng công nghiệp, dân dụng. Kinh doanh vật liệu xây dựng thi công san lấp mặt bằng. Dịch vụ mai táng, cải táng, hỏa táng. Xây dựng, quản lý nghĩa trang, xử lý rác thải độc hại, rác thải y tế. Kinh doanh nhà trọ. Dịch vụ thương mại.

- Quy chế hoạt động: Công ty hoạt động theo Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 14/4/2011 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, về việc phê duyệt Điều lệ Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Quận 9.

- Tình hình hoạt động: Công ty thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch tài chính do UBND Thành phố Hồ Chí Minh giao và chỉ tiêu kế hoạch SXKD do UBND Quận 9 giao. Song song đó, Công ty còn được giao thực hiện một số dự án đầu tư, nhất là các dự án tái định cư.

#### **3. Định hướng phát triển:**

- Tiếp tục xây dựng Công ty ngày càng vững mạnh, đạt tiêu chí về “**Uy tín, chất lượng, hiệu quả và phát triển**”. Hàng năm phấn đấu doanh thu tăng từ 10% đến 15%.

- Thực hiện tốt **nhiệm vụ chính trị, công ích ở địa phương**, tập trung thi công hoàn thiện và nhanh chóng quyết toán các dự án tái định cư, làm tốt công tác giải ngân, thu hồi vốn, kết thúc dự án để tái đầu tư các dự án khác đạt hiệu quả. Hoàn thành các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

- Thực hiện tốt **nhiệm vụ vốn sự nghiệp** như: Duy tu đảm bảo giao thông, nạo vét hệ thống thoát nước chống ngập trên địa bàn, chăm sóc cây xanh, công viên tiêu dao, quét dọn thu gom vận chuyển rác, đảm bảo mỹ quan, vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, thỏa ước lao động tập thể, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, **đảm bảo mức thu nhập và việc làm ổn định** cho CB.CNV, người lao động đang làm việc tại Công ty.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban thanh tra nhân dân hoạt động tốt, tổ chức và tham gia các phong trào thi đua sôi nổi, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện trong nước tạo không khí thi đua yêu nước, vui, khỏe, xây dựng công sở **văn minh, sạch đẹp, an toàn**.

- Tiếp tục duy trì công tác trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất, **nhật tình ủng hộ các công tác xã hội, từ thiện** như chăm lo gia đình chính sách, đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình thương, quỹ vì người nghèo, Trường Sa thân yêu và các phong trào khác.

- Thực hiện theo đúng lộ trình để tiến tới hoàn tất công tác cổ phần hóa theo Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, về việc cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Quận 9.

## II. BÁO CÁO CHUNG:

- Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014 là: **79.917 triệu đồng**. Đạt **104%** kế hoạch tài chính năm 2014 thành phố giao. Đạt **102,8%** so với kế hoạch UBND Quận giao, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền là: **2.243 triệu đồng**.

- Ngoài các công trình xây dựng - giao thông, Công ty đã và đang thực hiện một số dự án đầu tư, nhất là các dự án tái định cư.

- Căn cứ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ so với cùng kỳ năm 2012 đạt 126%, tăng 26%; so với cùng kỳ năm 2013 đạt 108%, tăng 8%; so với kế hoạch năm 2014 đạt 104% , tăng 4% như vậy doanh thu của Công ty qua các năm đều có tăng trưởng chủ yếu là nhiệm vụ công ích.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2014 so với cùng kỳ năm 2012 đạt 126%, tăng 26%; so với cùng kỳ năm 2013 đạt 132%, tăng 32%; so với kế hoạch năm 2014 đạt 124%, tăng 24% như vậy chi phí quản lý tăng tỷ lệ thuận với tăng doanh thu.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2014 so với cùng kỳ năm 2012 đạt 142%, tăng 42%; so với cùng kỳ năm 2013 đạt 107%, tăng 7%; so với kế hoạch năm 2014 đạt 109%, tăng 9%, như vậy lợi nhuận có xu hướng giảm do tăng chi phí nhưng doanh thu giảm do diện tích quét rác giảm và do đang tập tiếp tục thi công hạ tầng các khu TĐC nhưng chưa thanh quyết toán.

- Trong năm 2014, Công ty đã đầu tư thêm 01 xe ép rác mới tải trọng 11 tấn, với giá trị là: 3.042.000.000 đồng.

- Thuận lợi:

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo của UBND thành phố và sự chỉ đạo sâu sát của Quận ủy, UBND Quận, cùng với sự hướng dẫn, giúp đỡ, hỗ trợ của các Sở, Ban, Ngành có liên quan; sự phối hợp tạo điều kiện của các Phòng, Ban Quận và Ủy ban nhân dân 13 Phường.

Công ty luôn có được sự lãnh đạo, chỉ đạo đoàn kết của Chi bộ, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc và tinh thần “**vượt khó**” của toàn thể CB-CNVC, người lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Bên cạnh những thuận lợi thì Công ty cũng đang gặp phải những khó khăn phức tạp đan xen tạo thành áp lực.

### **III. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

(Báo cáo tài chính của kiểm toán đính kèm)

### **IV. CÁC CÔNG TY DOANH NGHIỆP NẴM TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ:**

- Không có

### **V. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP:**

#### **1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty:**

\* Công ty tổ chức theo cơ cấu Hội đồng thành viên gồm 03 đ/c cụ thể như sau:

##### **1.1. Bà Trần Thị Ngọc Tuyên.**

- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.
- Sinh ngày: 12/8/1973.
- Quê quán: Tỉnh Long An.
- Thành phần gia đình: Công nhân lao động.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật, Cử nhân Luật.
- Trình độ chính trị: Cao cấp Chính trị - Hành chính.
- Kinh nghiệm nghề nghiệp: 20 năm.
- Các vị trí đã nắm giữ: Phó Giám đốc Công ty Quản lý và Phát triển đô thị Q9.
- Cách thức bổ nhiệm: Được UBND Thành phố bổ nhiệm Hội đồng thành viên Công ty theo Quyết định số 359/QĐ-UBND –TC ngày 25/8/2010 và Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty theo Quyết định số 360/QĐ-UBND-TC ngày 25/8/2010.

##### **1.2. Ông Nguyễn Thành Tuấn.**

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty.
- Sinh ngày: 15/01/1967.
- Quê quán: Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thành phần gia đình: Công nhân lao động.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật.
- Trình độ chính trị: Cao cấp
- Kinh nghiệm nghề nghiệp: 12 năm.
- Các vị trí đã nắm giữ: Phó Chủ tịch UBND phường, Chủ tịch UBND phường, Bí thư Đảng ủy.
- Cách thức bổ nhiệm: Được UBND Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm: Hội đồng thành viên theo Quyết định số 359/QĐ-UBND-TC ngày 25/8/2010 và Giám đốc Công ty theo Quyết định số 361/QĐ-UBND-TC ngày 25/8/2010.

### **1.3. Ông Võ Đại Long.**

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Giám đốc Công ty.
- Sinh ngày: 02/02/1972.
- Quê quán: Thừa Thiên Huế.
- Thành phần gia đình: Công nhân lao động.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng dân dụng.
- Trình độ chính trị: Trung cấp.
- Kinh nghiệm nghề nghiệp: 10 năm.
- Các vị trí đã nắm giữ: Trưởng phòng kỹ thuật thuộc Công ty.
- Cách thức bổ nhiệm: Được UBND Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm Hội đồng thành viên theo Quyết định số 359/QĐ-UBND-TC ngày 25/8/2010; được Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty theo Quyết định số 01/QĐ-HĐTV-CTY ngày 07/10/2010.

\* Hoạt động của Hội đồng thành viên được đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ.

### **2. Kiểm soát viên: Ông Trần Văn Đỏ.**

- Quê quán: Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thành phần gia đình: Công nhân lao động.
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán, Cử nhân Kinh tế.
- Kinh nghiệm nghề nghiệp: 32 năm.
- Các vị trí đã nắm giữ: Kế toán trưởng Công ty.
- Cách thức bổ nhiệm: Được UBND Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm Kiểm soát viên theo Quyết định số 362/QĐ – UBND – TC ngày 25/8/2010, được UBND Quận 9 bổ nhiệm lại theo quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 29/8/2013.

### **3. Thù lao và lợi ích của HĐTV, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc:**

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc như sau:

- Bà Trần Thị Ngọc Tuyên:
  - + Tiền lương: 22.000.000đ/tháng x 12 tháng = 264.000.000đ.
  - + Tiền thưởng: 22.000.000đ.
- Ông Nguyễn Thành Tuấn:
  - + Tiền lương: 21.000.000đ/tháng x 12 tháng = 252.000.000đ
  - + Tiền thưởng: 21.000.000đ
- Ông Võ Đại Long:
  - + Tiền lương: 18.000.000đ/tháng x 12 tháng = 216.000.000đ
  - + Tiền thưởng: 18.000.000đ
- Ông Trần Văn Đỏ:
  - + Tiền lương: 18.000.000đ/tháng x 12 tháng = 216.000.000đ

+ Tiền thưởng: 18.000.000đ

**4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm đội ngũ quản lý:**

- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp: Không.
- Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý: Không

**5. Về việc báo cáo tài chính:**

- Các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán doanh nghiệp phải tuân thủ: Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước ban hành. Các báo cáo tài chính được lập theo đúng quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

- Tình hình kiểm toán nội bộ: Không

Hàng năm, Công ty có thuê Kiểm toán độc lập để rà soát tình hình hoạt động Công ty theo đúng quy định.

**6. Về quản lý rủi ro:**

Hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp: Không

**7. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:**

**7.1 Đối với người lao động:**

- Công ty thực hiện theo Nghị định số 50/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Thông tư số 18/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội về thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

- Tổng quỹ tiền lương, tiền thưởng là: 18.126.301.168đ. Trong đó:

+ Tiền lương: 16.618.139.338đ.

+ Tiền thưởng: 1.508.162.000đ.

**7.2 Đối với viên chức quản lý doanh nghiệp:**

- Công ty thực hiện theo Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

- Tổng quỹ tiền lương, tiền thưởng là 1.235.000.000đ. Trong đó:

+ Tiền lương: 1.140.000.000đ.

+ Tiền Thưởng: 95.000.000đ.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thành Tuấn**